

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày 15 – 9 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Sửu và ông Hoàng Văn Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hương – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022,

Đối với bị cáo: **Chu Văn U**, sinh năm 199x tại huyện ĐL, tỉnh NA. Nơi thường trú: Xóm 1, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; vợ là Nguyễn Thị H (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 62 ngày 25/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt Chu Văn U 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/6/2017. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Chu Thanh M. Sinh năm 1976. Địa chỉ: Xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Ông Trần Văn L. Sinh năm 1974. Địa chỉ: Xóm 6, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 13/6/2022, Chu Văn U đang ở nhà tại xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA thì có Phan Văn K (Sinh năm 199x. Trú tại xóm 6, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA) đến nhà Chu Văn U và rủ U đi chơi ma túy đá. Nghe vậy Chu Văn U nói không có tiền nên Phan Văn K nói sẽ đưa cho Chu Văn U số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để U đi mua ma túy đá về để sử dụng chung. Phan Văn K đi xe máy đi về nhà ở để lấy

tiền và hẹn gặp Chu Văn U ở ngã ba đường thuộc xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA để đưa tiền cho U đi mua ma túy. Sau đó Chu Văn U mượn xe mô tô nhãn hiệu Daehan màu nâu, biển kiểm soát 37K1-7236 của anh Chu Thanh M (Sinh năm 197x. Địa chỉ xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA; là anh trai của Chu Văn U). Sau khi mượn được xe mô tô, Chu Văn U điều khiển xe mô tô đi ra khu vực đã hẹn trước đó với Phan Văn K. Khi U đến điểm hẹn đợi một lúc thì Phan Văn K đi ra và đưa cho Chu Văn U số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để U đi mua ma túy. Nhận tiền xong, U hẹn K sau khi lấy được ma túy sẽ gặp nhau tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA để cùng nhau sử dụng ma túy. Tiếp đó Chu Văn U lấy điện thoại di động gọi cho 01 người tên là H (thường gọi là Hải Bạc. Trú tại thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA) với nội dung : «Lấy cho em năm trăm đá » (Ý hỏi H có ma túy đá không ? Bán cho Chu Văn U 500.000 đồng), nghe vậy thì người tên H đồng ý. Chu Văn U điều khiển xe mô tô lên nhà ở của H thuộc thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA thì gặp H đang đứng trước cổng nhà. Lúc này U đi xe mô tô tới sát vị trí H đang đứng và đưa cho H số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ; H lấy từ trong túi quần của H đang mặc ra 01 (Một) gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy thiếc màu trắng, kích thước 01 x 02 cm, bên trong có chứa ma túy đá đưa cho U; Chu Văn U nhận gói ma túy bỏ vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà ở của Chu Văn U tại xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA và lấy bộ dụng cụ để sử dụng ma túy gồm 01 ống thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 bật lửa ga rồi đi ra khu vực nghĩa trang thuộc xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA để chuẩn bị sử dụng ma túy. Khi đi ra đến khu vực nghĩa trang, Chu Văn U lấy ra một ít ma túy vừa mua được bỏ vào ống thủy tinh để sử dụng. Trong khi chưa kịp sử dụng ma túy thì Chu Văn U bị Công an xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật

Tại Kết luận giám định số 888/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Chu Văn U gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamin). Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Chu Văn U có khối lượng là 0,315g (Không phải ba trăm mười lăm gam)”*.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 81/CT-VKS-ĐL ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Chu Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên Cáo trạng, quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Chu Văn U mức án tù 15 (Mười lăm) tháng tù đến 20 (Hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Chu Văn U và xử lý các vật chứng theo quy định pháp luật; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo Chu Văn U không có ý kiến tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, ông Trần Văn L vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy rằng việc vắng mặt của ông Trần Văn L không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn U khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố, Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, do đó có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 13/6/2022 tại xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA, Chu Văn U có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,315 gam (Không phải ba trăm mười lăm gam) mục đích để sử dụng thì bị Công an xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép 0,315 gam Methamphetamine của bị cáo Chu Văn U là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, hành vi phạm tội và hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây tác hại nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, làm suy thoái giống nòi, phá hoại kinh tế và hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng; bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo, tu dưỡng bản thân mà chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy mà bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội như đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nguồn thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này, bị cáo Chu Văn U khai số tiền mua ma túy là do Phan Văn K (Sinh năm 199x. Trú tại xóm 1, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA) đưa cho Út, còn số ma túy Methamphetamine bị thu giữ là do mua của 01 người đàn ông tên Hải Bạc (Trú tại khối 6, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA): Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã tiến hành xác minh và xác định có đối tượng Phan Văn K (Sinh năm 199x. Trú tại xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA) và Nguyễn Sỹ H (Sinh năm 197x. Trú tại khối 6, thị trấn ĐL, huyện ĐL, tỉnh NA) nhưng cả hai người này đều vắng mặt tại nơi cư trú, không xác định được đang ở đâu, làm gì nên chưa xác minh làm rõ, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Chu Văn U sử dụng để liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số ma túy giữ của Chu Văn U đã sử dụng hết khi tiến hành giám định; đối với vỏ phòng bì niêm phong ban đầu và vỏ giấy thiếc màu trắng, 01 (Một) cống thủy tinh, 01 (Một) chai nhựa, 01 (Một) bật lửa thu giữ trong quá trình điều tra không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Daehan màu nâu, biển kiểm soát 37K1-7236 do Chu Văn U sử dụng để đi mua ma túy: Trong quá trình điều tra đã xác minh được chiếc xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của ông Chu Thanh M (Sinh năm 1976. Địa chỉ xóm 01, xã ĐS, huyện ĐL, tỉnh NA), việc Chu Văn U sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy thì ông Chu Thanh M không biết, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã trả lại chiếc xe mô tô này cho ông Chu Thanh M là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Chu Văn U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn U 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2022. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Chu Văn U.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu (hóa giá) sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh.

- Tịch thu tiêu hủy: + Vỏ phong bì niêm phong ban đầu và vỏ giấy thiếc màu trắng có trong 01 (Một) phong bì màu trắng của Công an huyện Đô Lương được niêm phong.

+ 01 (Một) công thủy tinh; 01 (Một) chai nhựa; 01 (Một) bật lửa.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Chu Văn U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo Chu Văn U, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Cơ quan CSĐT-Công an huyện Đô Lương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đô Lương;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Đô Lương;
- Sở Tư pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hà